

Số: /QĐ-SYT

Sóc Trăng, ngày tháng 4 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Bổ sung và cập nhật danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, tỉnh Sóc Trăng

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng nghiệp vụ Y - Dược, Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung và cập nhật lại danh sách **113** người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh chữa bệnh, tỉnh Sóc Trăng:

- TRUNG TÂM CHUẨN ĐOÁN VÀ CHĂM SÓC Y KHOA HẠNH PHÚC (gồm 04 người hành nghề).
  - TRUNG TÂM Y KHOA HOÀNG TUẤN VĨNH CHÂU (gồm 02 người hành nghề).
  - BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA SẢN NHI (gồm 13 người hành nghề).
  - TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TRẦN ĐỀ (gồm 09 người hành nghề).
  - BỆNH VIỆN QUỐC TẾ PHƯƠNG CHÂU SÓC TRĂNG (gồm 11 người hành nghề).
  - TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ NGÃ NĂM (gồm 15 người hành nghề).
  - TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHÂU THÀNH (gồm 01 người hành nghề).
  - TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LONG PHÚ (gồm 05 người hành nghề).
  - TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KẾ SÁCH (gồm 04 người hành nghề).
  - TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN MỸ TÚ (gồm 07 người hành nghề).
  - BỆNH VIỆN QUÂN DÂN Y (gồm 03 người hành nghề).
  - BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀNG TUẤN (gồm 19 người hành nghề).
  - TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG (gồm 04 người hành nghề).
  - BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH SÓC TRĂNG (gồm 15 người hành nghề).
- (Danh sách người hành nghề đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Chánh Thanh tra Sở Y tế, các cơ quan liên quan; người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và người hành nghề nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### GIÁM ĐỐC

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- BHXXH tỉnh;
- Các cơ sở KBCB trong tỉnh;
- Lưu: TC-HC; NVYD.

Võ Quốc Trứ

**PHÊ DUYỆT BỔ SUNG VÀ CẬP NHẬT DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
TẠI CÁC CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH, TỈNH SÓC TRĂNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số       /QĐ-SYT, ngày   / 4 /2025 của Giám đốc Sở Y tế)

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB                    | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn           | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                             | Vị trí chuyên môn                                 | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác                                                            | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------|------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| I   | TRUNG TÂM CHUẨN ĐOÁN VÀ CHĂM SÓC Y KHOA HẠNH PHÚC |                        |                                        |                                                                                                                |                                                   |                                                                                                     |         |
| 1   | Lâm Ngọc Sương                                    | 002364/ST-CCHN         | Khám bệnh Nội - Nhi, Siêu âm tổng quát | Từ 7 giờ đến 20 giờ tất cả các ngày trong tuần kể cả thứ 7 và Chủ nhật                                         | Phụ trách Phòng khám Nội – Nhi; Siêu âm tổng quát | Không                                                                                               |         |
| 2   | Phùng Thị Bích Tuyền                              | 000232/ST-CCHN         | Chuyên khoa Nội - Nội soi              | Từ 6h-6h45 phút và từ 17h15 phút-20h các ngày trong tuần. Thứ bảy và Chủ nhật làm từ 7h-11h chiều từ 13h – 20h | Nội soi tiêu hóa                                  | Tại BVĐK tỉnh: Từ 7h-11h; Từ 13h – 17h các ngày từ thứ 2 đến Thứ 6. Tham gia thường trực chuyên môn |         |
| 3   | Sơn Thanh Bông                                    | 005750/ST-CCHN         | Chuyên khoa ngoại                      | Từ 6h-6h45 phút và từ 17h15 phút-20h các ngày trong tuần. Thứ bảy và Chủ nhật làm từ 7h-11h chiều từ 13h – 20h | Khám bệnh chuyên khoa Ngoại                       | Tại BVĐK tỉnh: Từ 7h-11h; Từ 13h – 17h các ngày từ thứ 2 đến Thứ 6. Tham gia thường trực chuyên môn |         |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB        | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                               | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                             | Vị trí chuyên môn                | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác                                                            | Ghi chú                 |
|-----|---------------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| 4   | Nguyễn Thị Trà My                     | 005953/ST-CCHN         | Cử Nhân Điều Dưỡng                                                                                         | Từ 6h-6h45 phút và từ 17h15 phút-20h các ngày trong tuần. Thứ bảy và Chủ nhật làm từ 7h-11h chiều từ 13h – 20h | Điều dưỡng chăm sóc người bệnh   | Tại BVĐK tỉnh: Từ 7h-11h; Từ 13h – 17h các ngày từ thứ 2 đến Thứ 6. Tham gia thường trực chuyên môn |                         |
| II  | TRUNG TÂM Y KHOA HOÀNG TUẤN VĨNH CHÂU |                        |                                                                                                            |                                                                                                                |                                  |                                                                                                     |                         |
| 1   | Huỳnh Quốc Bảo                        | 006076/ST-CCHN         | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                   | Thứ 2 đến thứ 7;<br>Từ 07h đến 16h                                                                             | KTV Xét nghiệm                   |                                                                                                     | Đăng kí mới             |
| 2   | Cao Lập Thức                          | 000208/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số X ban hành kèm theo thông tư 43/2023/TT-BYT | Thứ 2 đến thứ 7;<br>Từ 07h đến 16h                                                                             | Y sĩ VLTL-PHCN                   |                                                                                                     | Dừng làm việc tại cơ sở |
| III | BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA SẢN NHI         |                        |                                                                                                            |                                                                                                                |                                  |                                                                                                     |                         |
| 1   | Trần Lượng                            | 000556/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT                 | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ                          | Bác sĩ y khoa - Khoa HSTC&CĐ Nhi |                                                                                                     | Bổ sung mới             |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                 | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                    | Vị trí chuyên môn                                                 | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                     |
|-----|--------------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------|
| 2   | Trương Thị Thu Thảo            | 000587/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Cử nhân Điều dưỡng - Phó Trưởng khoa Kiểm Soát nhiễm khuẩn        |                                          | Đổi qua Giấy phép hành nghề |
| 3   | Lê Cẩm Thương                  | 000585/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Thạc sĩ Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn |                                          | Đổi qua Giấy phép hành nghề |
| 4   | Nguyễn Diệp Thị Ngọc Thảo      | 000569/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT   | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Bác sĩ y khoa - Khoa Chẩn đoán hình ảnh                           |                                          | Bổ sung mới                 |
| 5   | Trần Thị Như Ngọc              | 000576/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT   | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Bác sĩ y khoa - Khoa Chẩn đoán hình ảnh                           |                                          | Bổ sung mới                 |
| 6   | Trần Thị Diễm Hằng             | 000572/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT   | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Bác sĩ y khoa - Khoa Nhi tổng hợp                                 |                                          | Bổ sung mới                 |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                     | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                    | Vị trí chuyên môn                      | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                                    |
|-----|--------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------|
| 7   | Nguyễn Thị Thúy Diễm           | 000576/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT                                                       | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Bác sĩ y khoa - Khoa Nhiễm nhi         |                                          | Bổ sung mới                                |
| 8   | Huỳnh Thị Hồng Y               | 000577/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT                                                       | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Bác sĩ y khoa - Khoa Sanh              |                                          | Bổ sung mới                                |
| 9   | Vương Nguyệt Anh               | 000570/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT                                                       | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Bác sĩ y khoa - Khoa Sanh              |                                          | Bổ sung mới                                |
| 10  | Lê Nguyễn Việt Thư             | 000010/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX phần Nhi khoa ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT        | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Bác sĩ Nhi khoa - Khoa Nhi tổng hợp    |                                          | Nghỉ việc từ ngày 15/3/2025                |
| 11  | Phạm Thị Kiều Diễm             | 005072/CT-CCHN         | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Cử nhân Điều dưỡng - Khoa Nhi tổng hợp |                                          | Trả Chứng chỉ hành nghề về Sở Y tế Cần Thơ |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                      | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                              | Vị trí chuyên môn                                       | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                                                                                |
|-----|--------------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| 12  | Huỳnh Việt Lam                 | 000554/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX phần Sản phụ khoa ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT                                     | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ                           | Bác sĩ Sản Phụ Khoa -Phó Trưởng Khoa Chẩn đoán hình ảnh |                                          | Chuyển Công tác về Trung tâm Y tế Quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ từ ngày 01/04/2025 |
| 13  | Nguyễn Lê Duy Phương           | 107/ST-CCHND           | Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức kinh doanh thuốc sau: Quầy thuốc, Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp, Tủ thuốc Trạm y tế, cơ sở bán lẻ thuốc đông y, thuốc từ Dược liệu | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ                           | Dược sĩ - Khoa Dược - VTTBYT                            |                                          | Nghỉ việc từ ngày 01/04/2025                                                           |
| IV  | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TRẦN ĐỀ   |                        |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                 |                                                         |                                          |                                                                                        |
| 1   | Nguyễn Thị Thanh Nhã           | 004591/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Đọc X- quang; Đọc điện tim                                                                                                                          | Toàn thời gian. Từ thứ 2 đến thứ 6. (Sáng: 7h00 - 11h00; Chiều: 13h00 - 17h00). Tham gia thường trực chuyên môn | BSĐK- Khoa Ngoại, CSSKSS và Phụ sản                     |                                          | Chuyển công tác Trạm Y tế thị trấn Trần Đề                                             |
| 2   | Trần Minh Sang                 | 000557/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT                                                                          | Toàn thời gian. Từ thứ 2 đến thứ 6. (Sáng: 7h00 - 11h00; Chiều: 13h00 - 17h00).                                 | Bác sỹ Y học cổ truyền- Khoa Khám bệnh                  |                                          | Tăng mới                                                                               |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB          | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                            | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                              | Vị trí chuyên môn                 | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác                                                               | Ghi chú         |
|-----|-----------------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 3   | Lâm Thúy Kiều                           | 000581/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT | Toàn thời gian. Từ thứ 2 đến thứ 6. (Sáng: 7h00 - 11h00; Chiều: 13h00 - 17h00). | Y sĩ đa khoa - Khoa KSBT&HIV/AIDS |                                                                                                        | Tăng mới        |
| V   | BỆNH VIỆN QUỐC TẾ PHƯƠNG CHÂU SÓC TRĂNG |                        |                                                                                                         |                                                                                 |                                   |                                                                                                        |                 |
| 1   | Nguyễn Minh Hiệp                        | 004345/BYT-CCHN        | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                                   | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>Thứ 7<br>Thường trực chuyên môn            | TSBS Ngoại                        | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>T2T4T5T6<br>Làm việc tại Bệnh viện Quốc tế Phương Châu Cần Thơ.   | Tăng mới        |
| 2   | Nguyễn Thị Xuân Mai                     | 005444/ST-CCHN         | Khám, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa                                                                | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>Thứ 2 đến thứ 7<br>Thường trực chuyên môn  | BSCKI Sản phụ khoa                |                                                                                                        | Tăng mới        |
| 3   | Nguyễn Tài Vô                           | 005852/CT-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa                                                                       | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>Thứ 2<br>Thường trực chuyên môn            | BSCKI Sản                         | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>T2T3T5T6T7<br>Làm việc tại Bệnh viện Quốc tế Phương Châu Cần Thơ. | Điều chỉnh ngày |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                             | Vị trí chuyên môn        | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác                                                             | Ghi chú         |
|-----|--------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 4   | Võ Ngọc Duyên Bình             | 0004059/VL-CCHN        | Khám, chữa bệnh đa khoa<br>Quyết định số 597/QĐ-SYT ngày 05/09/2022 về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn chuyên khoa Gây mê hồi sức | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>Thứ 6<br>Thường trực chuyên môn           | Bác sĩ KBCB<br>GMHS      | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>T2T3T4T7<br>Làm việc tại Bệnh viện Quốc tế Phương Châu Cần Thơ. | Điều chỉnh ngày |
| 5   | Võ Đông Hải                    | 003486/BYT-CCHN        | Khám chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa                                                                                                     | Sáng từ 0700-1130<br>Chiều từ 1300-1630<br>Thứ 2                               | Bác sĩ CKII Sản Phụ khoa | Từ 0700 đến 1630<br>T3T4T5T6T7<br>CN<br>Làm việc tại Bệnh viện Quốc tế Phương Châu Cần Thơ.          | báo giám        |
| 6   | Nguyễn Thành Vinh              | 002517/HAUG-CCHN       | Khám, chữa bệnh chuyên khoa sản                                                                                                             | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>Thứ 6                                     | Bác sĩ CKI Sản khoa      | Từ 0700 đến 1630<br>T2T3T4T5T7<br>CN<br>Làm việc tại Bệnh viện Quốc tế Phương Châu Cần Thơ.          | báo giám        |
| 7   | Son Phương Trang               | 006067/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa                                                                                                               | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>Thứ 2 đến thứ 7<br>Thường trực chuyên môn | BS Đa khoa               |                                                                                                      | báo giám        |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                     | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                             | Vị trí chuyên môn                           | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú  |
|-----|--------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------|----------|
| 8   | Nguyễn Phúc Toàn               | 006353/ST-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh Điều dưỡng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>Thứ 2 đến thứ 7<br>Thường trực chuyên môn | Điều dưỡng                                  |                                          | báo giảm |
| 9   | Thái Thị Hồng Hiếu             | 007188/CT-CCHN         | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015                                            | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>Thứ 2 đến thứ 7<br>Thường trực chuyên môn | Điều dưỡng                                  |                                          | báo giảm |
| 10  | Trịnh Kim Hoa                  | 04553/ST-CCHN          | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                                 | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>Thứ 2 đến thứ 7<br>Thường trực chuyên môn | Cao đẳng điều dưỡng                         |                                          | báo giảm |
| 11  | Trần Thị Yến Nhi               | 007183/CT-CCHN         | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                                         | Sáng 0700-1130<br>Chiều 1300-1630<br>Thứ 2 đến thứ 7<br>Thường trực chuyên môn | Điều dưỡng                                  |                                          | báo giảm |
| VI  | TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ NGÃ NĂM  |                        |                                                                                                                                                                  |                                                                                |                                             |                                          |          |
| 1   | Nguyễn Hồ Minh Thư             | 0003248/ST-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; chuyên khoa cơ bản PHCN ; Điện tim; Thủy châm                                                                         | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ; Tham gia thường trực chuyên môn      | Bác sĩ, KBCB bằng YHCT; Viên chức YHCT-PHCN |                                          |          |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                             | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                        | Vị trí chuyên môn                                                                                        | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú |
|-----|--------------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------|
| 2   | Trương Lý Khánh Lộc            | 005617/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; chuyên khoa cơ bản PHCN; Điện tim                                                                                                                             | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ; Tham gia thường trực chuyên môn | Bác sĩ, KBCB bằng YHCT; Viên chức YHCT-PHCN                                                              |                                          |         |
| 3   | Lưu Minh Thiệt                 | 04259/ST-CCHN          | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chuyên khoa Sản phụ khoa; Siêu âm tổng quát; Phẫu thuật mổ lấy thai; Điện tim; Cấy và rút que tránh thai.                                                             | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ; Tham gia thường trực chuyên môn | BSCKI Sản phụ khoa; KBCB đa khoa và chuyên khoa Sản phụ khoa; Viên chức khoa Ngoại-Sản-CCSKSS và Phụ Sản |                                          |         |
| 4   | Quách Hồng Thư                 | 04783/ST-CCHN          | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Điện tim; Siêu âm tổng quát; Siêu âm hình thái thai; Phá thai bằng thuốc đến hết 12 tuần.                                                                                  | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ; Tham gia thường trực chuyên môn | BSCKI Sản phụ khoa; KBCB đa khoa và chuyên khoa Sản phụ khoa; Viên chức khoa Ngoại-Sản-CCSKSS và Phụ Sản |                                          |         |
| 5   | Đinh Mộng Tím                  | 003343/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa ; Điện tim; Siêu âm tổng quát; Chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy, hỗ trợ điều trị cắt cơn và điều trị nghiện; Chẩn đoán, điều trị lao; Tư vấn xét nghiệm HIV/AIDS | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | Bác sĩ, KBCB đa khoa, trưởng trạm Y tế xã Long Bình                                                      |                                          |         |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                        | Vị trí chuyên môn                                           | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú |
|-----|--------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------|
| 6   | Lương Phước Thành              | 005553/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy và điều trị cắt cơn; Kỹ thuật phục hồi chức năng.                                                                                                                                                                                | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | Y sĩ , tham gia CM tại TYT Long Bình                        |                                          |         |
| 7   | Huỳnh Thanh Phong              | 005567/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy và điều trị cắt cơn; Siêu âm tổng quát; Chẩn đoán và điều trị Lao; Thực hành an toàn tiêm chủng; Chẩn đoán, điều trị lao.                                                                                                          | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | Bác sĩ, tham gia CM, Viên chức Trạm Y tế Mỹ Quới            |                                          |         |
| 8   | Dương Thị Bích Thủy            | 0002565/ST-CCHN        | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy và điều trị cắt cơn; Tư vấn xét nghiệm HIV/AIDS và điều trị chăm sóc HIV; Chẩn đoán, điều trị Lao. | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | Y sĩ , tham gia CM tại TYT Mỹ Quới                          |                                          |         |
| 9   | Lê Mộng Cẩm                    | 0003094/ST-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền; Chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy và điều trị cắt cơn; Vật lý trị liệu-phục hồi chức năng.                                                                                                                                                       | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | YS.KBCB bằng YHCT, Phụ trách CM TYT, viên chức TYT Phường 2 |                                          |         |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                     | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                        | Vị trí chuyên môn                                      | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú |
|-----|--------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------|
| 10  | Nguyễn Thị Thuận               | 0003066/ST-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Điện tim; Siêu âm tổng quát; Chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy và điều trị cắt cơn; Chẩn đoán dự phòng bệnh lao; Tư vấn xét nghiệm HIV/ AIDS                                                                             | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | Bác sĩ, KBCB đa khoa, Trưởng trạm Y tế Phường 3        |                                          |         |
| 11  | Nguyễn Thị Cẩm Lụa             | 0003615/ST-CCHN        | Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số:10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ; Chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy và điều trị cắt cơn; Tư vấn xét nghiệm HIV/ AIDS | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | Y sĩ , tham gia CM tại TYT Phường 3                    |                                          |         |
| 12  | Thạch Thanh Hiệp               | 04192/ST-CCHN          | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Điện tim; Siêu âm tổng quát; Chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy và điều trị cắt cơn; Chẩn đoán, điều trị lao.                                                                                                             | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | Bác sĩ CKI, KBCB đa khoa, Trưởng trạm Y tế xã Tân Long |                                          |         |
| 13  | Trương Minh Điềm               | 0003096/ST-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa- y học cổ truyền; Chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy, hỗ trợ điều trị cắt cơn và điều trị nghiện; Vật lý trị liệu-phục hồi chức năng.                                                                                      | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | YS.tham gia CM tại TYT Tân Long                        |                                          |         |

| STT  | Họ và tên người hành nghề KBCB  | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                      | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                                                                       | Vị trí chuyên môn                                                                                                               | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                                           |
|------|---------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| 14   | Thạch Thủy Tiên                 | 04832/ST-CCHN          | Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số:10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ; Chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy và điều trị cắt cơn; Chẩn đoán dự phòng bệnh lao; | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn                                                                                                | YS.tham gia CM tại TYT Tân Long                                                                                                 |                                          |                                                   |
| 15   | Trần Quốc Chiến                 | 000172/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy và điều trị cắt cơn; Siêu âm tổng quát; Điện tim cơ bản.                                                                                                                                | Thứ hai đến thứ sáu: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn                                                                                                | Bác sĩ, P. Trưởng trạm tham gia CM tại TYT xã Mỹ Bình                                                                           |                                          |                                                   |
| VII  | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHÂU THÀNH |                        |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                 |                                          |                                                   |
| 1    | Nguyễn Văn Vũ                   | 002157/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                                      | T20700-1100;T21300-1700; T30700-1100;T31300-1700; T40700-1100;T41300-1700; T50700-1100;T51300-1700; T60700-1100;T61300-1700<br>Tham gia thường trực theo lịch phân công. | Th.s YTCC, Y sĩ - Trưởng trạm y tế xã Thuận Hòa 7002/2002-B45 (Lao)<br>Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (0090/A097-CC.2023) |                                          | Thay đổi vị trí công tác+ thêm phạm vi chuyên môn |
| VIII | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LONG PHÚ   |                        |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                 |                                          |                                                   |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                               | Vị trí chuyên môn                                                            | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú       |
|-----|--------------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------|
| 1   | Võ Thành Vũ                    | 001163/ST-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ. | 07g00 - 11g00;<br>13g00 - 17g00<br>T2T3T4T5T6 Tham gia thường trực chuyên môn    | CNĐĐ<br>Thực hiện chức năng điều dưỡng.<br>Khoa Hồi sức cấp cứu<br>nhân viên |                                          | Thay đổi CCHN |
| 2   | Hồ Thị Mỹ Dung                 | 000563/ST-CCHN         | Phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT.                                                                                    | 07g00 - 11g00;<br>13g00 - 17g00<br>T2T3T4T5T6 Tham gia thường trực chuyên môn    | CNĐĐ<br>Thực hiện chức năng điều dưỡng.<br>Khoa Hồi sức cấp cứu<br>nhân viên |                                          | Thay đổi GPHN |
| 3   | Dương Văn Mến                  | 000562/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT.                                                                                    | 07g00 - 11g00;<br>13g00 - 17g00<br>T2T3T4T5T6 Tham gia thường trực chuyên môn    | CNĐĐ<br>Điều dưỡng<br>Trưởng<br>Khoa Nội - Nhiễm                             |                                          | Thay đổi GPHN |
| 4   | Lê Thị Thúy Quyên              | 000564/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT.                                                                                    | 07g00 - 11g00;<br>13g00 - 17g00<br>T2T3T4T5T6<br>Tham gia thường trực chuyên môn | CNĐĐ<br>Thực hiện chức năng điều dưỡng.<br>Khoa Nội - Nhiễm<br>nhân viên     |                                          | Thay đổi GPHN |
| 5   | Trương Ngọc Linh               | 001213/ST-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn điều dưỡng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV                                                              | 07g00 - 11g00;<br>13g00 - 17g00<br>T2T3T4T5T6                                    | CNĐĐ<br>Thực hiện chức năng điều dưỡng.<br>Khoa Nhi                          |                                          | Thay đổi CCHN |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                      | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                   | Vị trí chuyên môn                              | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                    |
|-----|--------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------|
|     |                                |                        | ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.                                                                                                | Tham gia thường trực chuyên môn                                                                      | nhân viên                                      |                                          |                            |
| IX  | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KẾ SÁCH   |                        |                                                                                                                                                   |                                                                                                      |                                                |                                          |                            |
| 1   | Dương Thị Tố Trinh             | 005729/ST-CCHN         | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV                            | Từ thứ Hai đến thứ Sáu: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ.                        | Y sĩ, nhân viên khoa YTCC – DD & ATTP          |                                          | Bổ sung mới                |
| 2   | Phan Hoàng Dẫn                 | 001043/ST-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV                          | Từ thứ Hai đến thứ Sáu: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ.                        | Cử nhân Điều dưỡng, nhân viên Phòng Điều dưỡng |                                          | Thay đổi vị trí chuyên môn |
| 3   | Đoàn Thị Khánh Trang           | 001384/ST-CCHN         | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/04/2005 của BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Từ thứ Hai đến thứ Sáu: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Thường trực chuyên môn | Y sĩ, nhân viên Trạm Y tế xã Xuân Hòa          |                                          | Thay đổi vị trí chuyên môn |
| 4   | Võ Minh Hào                    | 0002596/ST-CCHN        | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/04/2005 của BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Từ thứ Hai đến thứ Sáu: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ                         | Cao đẳng Điều dưỡng, nhân viên khoa Khám bệnh  |                                          | Bổ sung mới                |
| X   | TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN MỸ TÚ     |                        |                                                                                                                                                   |                                                                                                      |                                                |                                          |                            |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                  | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                           | Vị trí chuyên môn                                  | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                                                     |
|-----|--------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 1   | Đỗ Thành Lợi                   | 000479/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT.<br>Chứng chỉ: ECG | 7-11h, 13-17h<br>Từ thứ 2 đến CN<br>Tham gia thường trực theo lịch phân công | Bác sỹ KBCB Y khoa- NV Khoa Nội-Truyền Nhiễm       |                                          | Bổ sung mới<br>Chứng chỉ:<br>ECG                            |
| 2   | Đoàn Thị Thùy Trân             | 000381/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT                                       | 7-11h, 13-17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                          | CN Điều Dưỡng - Trưởng phòng Điều dưỡng            |                                          | Thay đổi CCHN số 002112/ST-CCHN sang GPHN số 000381/ST-GPHN |
| 3   | Sau Thị Ái Trâm                | 000319/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục XIV phân xét nghiệm y học ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT.                   | 7-11h, 13-17h<br>Từ thứ 2 đến CN                                             | CN. Kỹ thuật Y chuyên ngành XN Y học - NV Phòng ĐD |                                          | Chuyển vị trí làm việc từ P. KHNV về P. ĐD                  |
| 4   | Dương Lê Yến Lan Trinh         | 006143/ST-CCHN         | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                      | 7-11h, 13-17h<br>Từ thứ 2 đến CN                                             | Cao đẳng Xét nghiệm, NV Khoa XN-CĐHA               |                                          | Bổ sung mới T3                                              |
| 5   | Nguyễn Thanh Nghĩa             | 001756/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu                                                                                      | 7-11h, 13-17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                          | Y sỹ KBCB chuyên khoa Da liễu-NV TYT xã Mỹ Tú      |                                          | Thay đổi vị trí làm việc từ Khoa XN-CĐHA về TYT xã Mỹ Tú    |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                      | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                                                                             | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                    |
|-----|--------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------|
| 6   | Dương Phát Tiến                | 004485/ST-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ. | 7-11h, 13-17h<br>Từ thứ 2 đến CN<br>Tham gia thường trực theo lịch phân công                                                                                                                                              | CĐ Điều dưỡng - NV Khoa Nội-Truyền Nhiễm                                                                                                      |                                          | Bổ sung mới T4             |
| 7   | Ngô Ngọc Tân                   | 000204/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT.<br>Chứng chỉ: CC Nhi khoa cơ bản                      | 7-11h, 13-17h<br>Từ thứ 2 đến CN<br>Tham gia thường trực theo lịch phân công                                                                                                                                              | Bác sỹ Y khoa - NV Khoa Nhi                                                                                                                   |                                          | nghi việc                  |
| XI  | BỆNH VIỆN QUÂN DÂN Y           |                        |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                               |                                          |                            |
| 1.  | Phan Thị Yến Linh              | 000553/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT.                                                                     | T20700-1100;T21300-1700;<br>T30700-1100;T31300-1700;<br>T40700-1100;T41300-1700;<br>T50700-1100;T51300-1700;<br>T60700-1100;T61300-1700;<br>T70700-1100;T71300-1700;<br>CN0700-1100;CN1300-1700;<br>Tham gia thường trực. | Cử nhân Điều dưỡng<br><br>Khoa Nội-Nhi-Nhiễm                                                                                                  |                                          | Thay đổi GPHN              |
| 2.  | Trương Xuân Tiến               | 000545/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT.                                                       | T20700-1100;T21300-1700;<br>T30700-1100;T31300-1700;<br>T40700-1100;T41300-1700;<br>T50700-1100;T51300-1700;<br>T60700-1100;T61300-1700;<br>T70700-1100;T71300-1700;<br>CN0700-1100;CN1300-1700;<br>Tham gia thường trực. | Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Chẩn đoán hình ảnh X-quang, CT Scan, Nội soi tiêu hóa chẩn đoán; Điện tâm đồ.<br><br>Khoa Nội-Nhi-Nhiễm |                                          | Cập nhật vị trí chuyên môn |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                 | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                                                                                                                        | Vị trí chuyên môn                                                                  | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                     |
|-----|--------------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------|
| 3.  | Lâm Thị Ngọc Diệp              | 005609/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.                                                                | T20700-1100;T21300-1700;<br>T30700-1100;T31300-1700;<br>T40700-1100;T41300-1700;<br>T50700-1100;T51300-1700;<br>T60700-1100;T61300-1700;<br>T70700-1100;T71300-1700;<br>CN0700-1100;CN1300-1700;<br>Tham gia thường trực. | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Điện tâm đồ cơ bản.<br><br>Khoa Nội-Nhi-Nhiễm |                                          | Cập nhật vị trí chuyên môn  |
| XII | BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀNG TUẤN   |                        |                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                    |                                          |                             |
| 1   | Tô Kim Tiến                    | 000544/ST-GPHN         | Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT.    | Thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6, chủ nhật: Sáng 7g-11g, Chiều: 13g-17g                                                                                                                                                  | KCB Nội khoa                                                                       |                                          | Bổ sung mới                 |
| 2   | Phạm Thị Nguyệt Quế            | 000501/ST-GPHN         | Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo thông tư 32/2023/TT-BYT | Thứ 2, thứ 3, thứ 5, thứ 6, thứ 7, chủ nhật: Sáng 7g-11g, Chiều: 13g-17g                                                                                                                                                  | Cao đẳng điều dưỡng; Khoa Ngoại-PT-GMHS                                            |                                          | Bổ sung mới                 |
| 3   | Võ Hồng Phúc                   | 0002714/VL-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội                                                         | Thứ 3: Sáng: 6g-11g; Chiều: 17g-20g<br>Thứ 4: 6g-15g<br>Thứ 5, thứ 7, chủ nhật: sáng 7g-11g; Chiều: 13g-17g                                                                                                               | BSCKI; KCB Nội khoa                                                                |                                          | Thay đổi thời gian làm việc |
| 4   | Nguyễn Phước Hiếu              | 03727/ST-CCHN          | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                 | Thứ 2: 6g-15g<br>Thứ 4, thứ 5, thứ 6, chủ nhật: Sáng 7g-11g, chiều 13g-17g<br>Thứ 7: Sáng 6g-11g; Chiều: 13g-16g                                                                                                          | BSCKI; Phó khoa Khám bệnh                                                          |                                          | Thay đổi thời gian làm việc |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn         | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                                          | Vị trí chuyên môn          | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                     |
|-----|--------------------------------|------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------------------------------------|-----------------------------|
| 5   | Trần Tấn Đạt                   | 05307/ST-CCHN          | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội | Thứ 2, thứ 5, chủ nhật: Sáng 7g-11g; Chiều: 13g-17g<br>Thứ 3, thứ 6: 6g-15g                                                                 | BSCKI; KCB Nội khoa        |                                          | Thay đổi thời gian làm việc |
| 6   | Lý Khánh Linh                  | 04299/ST-CCHN          | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa         | Thứ 2: Sáng 6g-11g; Chiều: 17g-20g<br>Thứ 3, thứ 4, thứ 7: Sáng 7g-11g; Chiều 13g-17g<br>Thứ 5: 6g-15g<br>Thứ 6: Sáng 6g-11g; Chiều 13g-16g | CKI chuyên ngành Thần kinh |                                          | Thay đổi thời gian làm việc |
| 7   | Tiêu Tường Vy                  | 006190/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội | Thứ 2, thứ 3, thứ 5, thứ 6, chủ nhật: Sáng 7g-11g; Chiều 17g-20g.<br>Thứ 7: 6g-15g                                                          | BS KCB Nội khoa            |                                          | Thay đổi thời gian làm việc |
| 8   | Trương Văn Minh                | 003979/CT-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa         | Thứ 2, thứ 4, thứ 5, thứ 6, thứ 7: Sáng 7g-11g; Chiều 13g-17g<br>Chủ nhật: 6g-15g                                                           | BSCKI; KCB Nội khoa        |                                          | Thay đổi thời gian làm việc |
| 9   | Mai Hoài Hận                   | 03979/ST-CCHN          | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa         | Chủ nhật: Sáng 7g-11g; Chiều: 13g-17g                                                                                                       | KCB Nội khoa               |                                          | Bổ sung mới                 |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                             | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                    | Vị trí chuyên môn                        | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                     |
|-----|--------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------|
| 10  | Lư Phương Uyên                 | 002679/TV-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa                                                                                                           | Thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6, thứ 7: Sáng 7g-11g, Chiều: 13g-17g | BSCKI; KCB Nội khoa                      |                                          | Thay đổi thời gian làm việc |
| 11  | Võ Minh Trí                    | 04648/ST-CCHN          | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ                              | Thứ 3, thứ 5, thứ 7: Sáng 7g - 11g; Chiều: 13g - 17g                  | Cao đẳng điều dưỡng; Khoa Thận nhân tạo  |                                          | Thay đổi thời gian làm việc |
| 12  | Nguyễn Thành Chi               | 005889/ST-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ                              | Thứ 3, thứ 5, thứ 7: Sáng 7g - 11g; Chiều: 13g - 17g                  | Điều dưỡng trung cấp; Khoa Thận nhân tạo |                                          | Thay đổi thời gian làm việc |
| 13  | Đào Vũ Linh                    | 04650/ST-CCHN          | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ                              | Thứ 2, thứ 4, thứ 6: Sáng 7g - 11g; Chiều: 13g - 17g                  | Điều dưỡng trung cấp; Khoa Thận nhân tạo |                                          | Thay đổi thời gian làm việc |
| 14  | Nguyễn Thành Văn               | 04666/ST-CCHN          | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 05 năm 2015 của Bộ Y tế -Bộ Nội vụ | Thứ 2, thứ 4, thứ 6: Sáng 7g - 11g; Chiều: 13g - 17g                  | Y sĩ; Khoa Thận nhân tạo                 |                                          | Thay đổi thời gian làm việc |

| STT  | Họ và tên người hành nghề KBCB     | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                             | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                        | Vị trí chuyên môn                      | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                                    |
|------|------------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------|
| 15   | Lê Thanh Duy                       | 005508/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                                                                                                   | Thứ 2, thứ 4, thứ 5, thứ 6, thứ 7, chủ nhật :Sáng: 7g-11g; chiều: 13g-17g | BS KCB Ngoại khoa                      |                                          | Thay đổi ngày cấp CCHN                     |
| 16   | Lý Thị Thủy Tiên                   | 003703/ST-CCHN         | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 05 năm 2015 của Bộ Y tế -Bộ Nội vụ | Từ thứ 2 đến thứ 5,thứ 7,CN :Sáng: 7g-11g, Chiều: 13g-17g                 | Y sĩ; Điều dưỡng trưởng phòng khám RHM |                                          | Thay đổi chứng chỉ hành nghề               |
| 17   | Nguyễn Quốc Chiến                  | 2241/CCHN-D-SYT-VL     | Nhà thuốc                                                                                                                                                                | Từ Thứ 2 đến thứ 7: Sáng 07giờ - 11giờ, Chiều: 13giờ - 17 giờ.            | Dược sĩ; Khoa Dược                     |                                          | Bổ sung mới                                |
| 18   | Trương Hoàng Sang                  | 1886/CCHN-D-SYT-BD     | Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã                                                                                                             | Thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 7, Chủ nhật: Sáng 7g-11g, Chiều: 13g-17g  | Dược sĩ; Khoa Dược                     |                                          | Bổ sung mới                                |
| 19   | Lê Ngọc Hiếu                       | 1427/CCHN-D-SYT-ST     | Bán lẻ thuốc                                                                                                                                                             | Thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 7, Chủ nhật: Sáng 7g-11g, Chiều: 13g-17g  | Dược sĩ; Khoa Dược                     |                                          | Ngừng làm việc tại bệnh viện từ 10/03/2025 |
| XIII | TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG |                        |                                                                                                                                                                          |                                                                           |                                        |                                          |                                            |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                               | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                                     | Vị trí chuyên môn                                                                                   | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác                                                             | Ghi chú                                                                     |
|-----|--------------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Tổng Thị Nu                    | 6213/ĐT-CCHN           | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa thông thường hoặc khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa.                                                                                             | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh. Chẩn đoán điều trị và dự phòng bệnh Lao. Điện tâm đồ. Viên chức TYT-P5 | Không                                                                                                | Chuyển công tác từ TYT-P10 đến TYT-P5 TPST từ ngày 10/3/2025                |
| 2   | Trần Ngọc Vi                   | 000103/ST-CCHN         | Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt                                                                                                                                    | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt. Tham gia sơ cấp cứu ban đầu. Viên chức TYT-P8   | Hành nghề ngoài giờ hành chính theo giấy phép hoạt động số 1203/ST-GPHĐ, ngày 19/06/2023 của Sở Y tế | Chuyển công tác từ Phòng KH-NV-ĐD-QLCL đến TYT-P8 TPST từ ngày 10/3/2025    |
| 3   | Lý Thị Suong                   | 002171/ST-CCHN         | Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ             | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh. Điều trị, và dự phòng bệnh lao. Viên chức TYT-P7                         | Không                                                                                                | Bổ sung vị trí chuyên môn                                                   |
| 4   | Nguyễn Thị Diễm An             | 000294/ST-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn | Cử nhân điều dưỡng. Viên chức Phòng KH-NV-ĐD-QLCL                                                   | Không                                                                                                | Chuyển công tác từ Khoa khám bệnh đến Phòng KH-NV-ĐD-QLCL từ ngày 10/3/2025 |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB   | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                  | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                       | Vị trí chuyên môn                                                             | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                                                                          |
|-----|----------------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| XIV | BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH SÓC TRĂNG |                        |                                                                                               |                                                                                          |                                                                               |                                          |                                                                                  |
| 1   | Trương Mỹ Ngọc                   | 000472/ST-GPHN         | PVHN khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT | Toàn thời gian. Thứ 2 đến Chủ nhật: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Bác sĩ Y Khoa, Nhân viên Khoa Tim mạch can thiệp                              |                                          |                                                                                  |
| 2   | Dương Thị Thanh Trúc             | 000583/ST-GPHN         | PVHN quy định tại Phụ lục số XIV xét nghiệm Y học ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT   | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ    | Cử nhân Kỹ thuật Y chuyên ngành xét nghiệm, Nhân viên Khoa Sinh hóa - Vi sinh |                                          |                                                                                  |
| 3   | Huỳnh Nguyệt Đức                 | 000531/ST-GPHN         | PVHN khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT | Toàn thời gian. Thứ 2 đến Chủ nhật: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Bác sĩ Y Khoa, Nhân viên Khoa Nội 2                                           |                                          | Thay đổi thời gian hành nghề                                                     |
| 4   | Tiền Ngọc Minh Châu              | 000403/ST-GPHN         | Quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT                           | Toàn thời gian. Thứ 2 đến Chủ nhật: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Bác sĩ Y Khoa, Nhân viên Khoa Nội 2                                           |                                          | Điều động từ Khoa Hồi sức tích cực và chống độc về Khoa Nội 2 từ ngày 17/02/2025 |
| 5   | Thạch Kim Tho                    | 006198/ST-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội                                                          | Toàn thời gian. Thứ 2 đến Chủ nhật: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Bác sĩ Y Khoa, Nhân viên Phòng KHTH                                           |                                          | Điều động từ Khoa Nội 2 về Phòng KHTH                                            |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn            | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                    | Vị trí chuyên môn                                                                | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                                                                        |
|-----|--------------------------------|------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| 6   | Nguyễn Thị Phương Anh          | 001880/ST-CCHN         | TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15 | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | CN. Điều dưỡng, Phụ trách quản lý Phòng Hành chính trung tâm, Trung tâm tim mạch |                                          | Điều động từ Phòng Điều dưỡng về Phòng Hành chính trung tâm từ ngày 19/02/2025 |
| 8   | Nguyễn Thị Tuyền               | 005022/ST-CCHN         | TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15 | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | CĐ. Điều dưỡng, Nhân viên Khoa Hồi sức tích cực và chống độc                     |                                          | Điều động từ Khoa Nội TM về Khoa HSTC&CĐ từ ngày 12/3/2025                     |
| 9   | Nguyễn Văn Phước               | 006256/ST-CCHN         | TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15 | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | CĐ. Điều dưỡng, Nhân viên Khoa Cấp cứu tổng hợp                                  |                                          | Điều động từ Khoa Nhịp học về Khoa CCTH từ ngày 12/3/2025                      |
| 10  | Hồ Bửu Khoa                    | 001917/ST-CCHN         | TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15 | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | CN. Điều dưỡng, Nhân viên Khoa Nội Tim mạch                                      |                                          | Điều động từ Khoa CCTH về Khoa Nội TM từ ngày 12/3/2025                        |
| 11  | Nguyễn Thị An                  | 002839/ST-CCHN         | TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15 | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | CĐ. Điều dưỡng, Nhân viên Khoa Nội Tim mạch                                      |                                          | Điều động từ Khoa HSTC&CĐ về Khoa Nội TM từ ngày 12/3/2025                     |

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                        | Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                       | Vị trí chuyên môn                           | Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác | Ghi chú                                                     |
|-----|--------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 12  | Trương Thị Cẩm Giang           | 005112/ST-CCHN         | TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15                             | Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ    | CN. Điều dưỡng, Nhân viên Khoa Nội Tim mạch |                                          | Điều động từ Khoa HSTC&CĐ về Khoa Nội TM từ ngày 12/3/2025  |
| 13  | Sơn Thị Ngọc Hoa               | 006331/ST-CCHN         | TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15                             | Toàn thời gian. Thứ 2 đến Chủ nhật: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | CĐ. Điều dưỡng, Nhân viên Khoa Khám bệnh    |                                          | Điều động từ Khoa Nội 2 về Khoa Khám bệnh từ ngày 01/4/2025 |
| 14  | Lê Duy                         | 000446/ST-GPHN         | Quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT | Toàn thời gian. Thứ 2 đến Chủ nhật: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | Bác sĩ Y Khoa, Nhân viên Khoa Nội 2         |                                          | Nghỉ việc từ ngày 14/3/2025                                 |
| 15  | Thạch Thị Kiều Oanh            | 005987/ST-CCHN         | TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15                             | Toàn thời gian. Thứ 2 đến Chủ nhật: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ | CĐ. Điều dưỡng, Nhân viên Khoa Khám bệnh    |                                          | Nghỉ việc từ ngày 01/4/2025                                 |